

CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Thực hiện: 3 tuần (Từ 6/10 -> 24/10/2025)

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG:

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					#	#	#	
2	A. Phát triển vận động					#	#	#	
3	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp					#	#	#	
4		Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	<i>Bài 2: Thổi nơ bay/Hai tay đưa ngang, lên cao/ Ngồi Khụy gối/ Đứng cúi người về phía trước/Bật tiến về phía trước</i>	Sân chơi		TDS	TDS	TDS	
5	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động					#	#	#	
6	* Vận động: đi					#	#	#	
7	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	<i>Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn</i>	<i>- Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn</i>	Phòng chức năng				HĐH	
8	Trò chơi vận động và Trò chơi dân gian					#	#	#	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
9	Trẻ biết cách chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian	Chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian	TCNT: N1 TC Đi trên dây, TC đi dép đôi, kéo cưa lửa xẻ, N2 TC phi tiêu, TC đi cà kheo, bịt mắt bắt dê, N3 TC những chú ếch thi tài, TC mèo và chim sẻ, thả đĩa ba ba	Sân chơi		HĐNT	HĐNT	HĐNT	
			TCKH: Trò chơi: Ai ném xa nhất; Nhảy qua dây; Trốn tìm; Ném bóng vào rổ, Bịt mắt bắt vịt; Ai ném xa nhất; Chuyển bóng; Nhảy qua dây	Sân chơi		KH	KH	KH	
48	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt					#	#	#	
51	Trẻ thực hiện được vận động véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay	Véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay	Dạy trẻ véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay	Lớp học		KH	KH	KH	
52	Trẻ biết tô, vẽ được một số hình đơn giản, gần gũi	Tô, vẽ hình bạn trai, bạn gái	Dạy trẻ: tô, vẽ hình: Tô, vẽ hình bạn trai, bạn gái, vòng tặng bạn	Lớp học		HĐG	HĐG	HĐG	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
55	Trẻ biết tự cài - cởi cúc, khâu - buộc dây	Cài - cởi cúc, khâu - buộc dây	Dạy trẻ cài - cởi cúc áo	Phòng chức năng		HDH			
56	Trẻ biết tết sợi đôi	Đan tết sợi đôi	Dạy trẻ : Đan chiếu tặng bạn búp bê	Phòng chức năng			HDH		
59	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					#	#	#	
66	Biết một số thói quen ăn uống tốt (ăn chậm, nhai kỹ, không kén chọn thức ăn, không vừa nhai vừa nói,...)	Hành vi văn hóa, vệ sinh trong ăn uống. Cách ăn uống lành mạnh, và quy tắc, hành vi lịch sự khi ăn uống.	Trò chuyện với trẻ về quyền: Mọi trẻ trai, gái đều cần giữ gìn sức khỏe trong việc ăn uống: thói quen ăn uống tốt/không tốt Trò chơi lựa chọn các hành vi thói quen ăn uống tốt/không tốt.(Điều 15 Quyền được chăm sóc nuôi dưỡng)	Lớp học		ĐTT		HĐC	
69	Trẻ được chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng theo khoa học	Trẻ được chăm sóc sức khỏe vào mùa hè	Khám sức khỏe 2 lần/ năm	Lớp học		HĐC			
70	2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt					#	#	#	
72	Trẻ có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Biết tự lau mặt khi được nhắc nhở	Tập luyện thao tác lau mặt	Dạy trẻ tập luyện thao tác lau mặt trước khi ăn	Lớp học		VS-AN		VS-AN	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
73	Trẻ biết tự xúc miệng nước muối	Tập luyện thao tác xúc miệng bằng nước muối	Dạy trẻ luyện thao tác xúc miệng bằng nước muối	Lớp học		VS-AN	VS-AN	VS-AN	
75	Trẻ biết tự thay quần áo khi bị ướt/bẩn	Cởi - mặc quần áo	Dạy trẻ cởi - mặc quần áo	Lớp học				HĐC	
78	3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe					#	#	#	
81	Trẻ biết chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe	Lựa chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe	Quan sát một số khu vực chế biến thực phẩm(N3)	Sân chơi				HĐNT	
84	Trẻ biết chấp nhận và thực hiện một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở	Giữ vệ sinh thân thể	Bé biết gì về trang phục bạn trai bạn gái(N1)	Lớp học		HĐNT			
			Xem video các thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể	Lớp học			KH	HĐC	
		Che miệng khi hắt hơi, ho	Trò chuyện giáo dục trẻ trẻ biết che miệng khi hắt hơi, ho	Lớp học				HĐNT	
	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở	Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, đi giày dép khi đi học	Biết vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, đi giày dép khi đi học	Lớp học		ĐTT		ĐTT	
87		Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt	Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt	Lớp học			ĐTT		
88	4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh					#	#	#	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
93	Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp	Một số trường hợp khẩn cấp cần gọi người lớn giúp đỡ (cách kêu cứu khi bị khóa trên ô tô, cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu,...)	Biết kêu cứu khi bị bắt cóc/ bị bỏ quên trên ô tô/khi có cháy, rơi xuống nước ngã chảy máu.	Lớp học		HĐC		KH	
			Trẻ bảo vệ vùng an toàn riêng tư (Điều 25 Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục) HĐH	Lớp học				HĐC	
			Quan sát video, tranh ảnh để trẻ nhận biết và có cách xử lý một số trường hợp khẩn cấp phù hợp khả năng	Lớp học			ĐTT		
95	Trẻ biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở	Tìm hiểu Tìm hiểu thế nào là bắt nạt và bạo lực (bạo lực về thể chất và tinh thần); một số hành vi động chạm cơ thể trẻ em là không phù hợp	- Trẻ được trò chuyện, xem tranh ảnh, video tình huống để biết thế nào là bắt nạt và bạo lực (bạo lực về thể chất và tinh thần); một số hành vi động chạm cơ thể trẻ em là không phù hợp	Lớp học			ĐTT		

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
		Ứng phó với tình huống/nguy cơ nguy hiểm (bị bắt nạt, ...) , cần tìm kiếm sự giúp đỡ của mọi người xung quanh	- Trẻ được trò chuyện, xem tranh ảnh, video tình huống Ứng phó với tình huống/nguy cơ nguy hiểm (bị bắt nạt, ...) , cần tìm kiếm sự giúp đỡ của mọi người xung quanh	Lớp học				KH	
		Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế , lan can, không theo người lạ, trêu động vật, hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá,...)	Quan sát, trò chuyện về những việc làm gây nguy hiểm cho bản thân(Điều 14 quyền được chăm sóc sức khỏe)	Lớp học			ĐTT		
98	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC					#	#	#	
99	A. Khám phá khoa học					#	#	#	
100	1. Các bộ phận cơ thể con người					#	#	#	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
101 102	Biết sử dụng đúng giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng) Biết một số bộ phận cơ thể con người và cơ thể luôn thay đổi, phát triển	Các giác quan và chức năng của các giác quan	Khám phá cái mũi.	Lớp học			HĐH		
			<i>Đố vui về một số bộ phận trên cơ thể</i>	Sân chơi			KH		
		Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng	Quan sát, trò chuyện, khám phá tên gọi, đặc điểm và tác dụng của đôi bàn tay bé	Lớp học			HĐG		
			Quan sát, trò chuyện, khám phá tên gọi, đặc điểm và tác dụng của đôi bàn chân bé	Lớp học			HĐG		
			Chỗ/ khu vực (vùng riêng tư) không ai được phép xâm phạm	Lớp học			HĐG		

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
104	Biết phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng)	Phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng)	Phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng)	Sân chơi		HĐNT		HĐNT	
108	Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	Chơi trò chơi học tập, âm nhạc, tạo hình...	- Trò chơi: Giúp cô tìm bạn thân	Lớp học		KH			
109	2. Đồ vật:					#	#	#	
110	* Đồ dùng, đồ chơi					#	#	#	
116	Biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi	So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi.	Quan sát, so sánh, phân loại đồ dùng/đồ chơi của trẻ (Bạn trai/bạn gái)	Lớp học			HĐG		
150	B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					#	#	#	
151	1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm					#	#	#	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
153	Quan tâm đến số lượng, nhận biết và sử dụng các số trong phạm vi 5 để chỉ số lượng, số thứ tự, đếm trên đối tượng giống nhau trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng	Nhận biết và sử dụng các số trong phạm vi 5 để chỉ số lượng, số thứ tự, đếm trên đối tượng giống nhau trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng	Đếm đến 2, nhận biết các nhóm có 1,2 đối tượng. Nhận biết số 2.	Lớp học		HĐH			
157	2. Xếp tương ứng					#	#	#	
158	Biết xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	Trò chơi xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	Lớp học		HĐG	HĐG	HĐG	
164	5. Hình dạng					#	#	#	
169	Có khả năng lắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu	Lắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu	Lắp ghép người từ các hình hình học	Lớp học		HĐG			
170	6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian					#	#	#	
171	Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái)	Xác định vị trí đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái)	Xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ và của người khác	Lớp học				HĐH	
			Trò chơi "Bạn đứng ở phía nào của tôi"	Sân chơi				HĐNT	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
172	Biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác	Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác	Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác	Lớp học				KH	
175	C. Khám phá xã hội					#	#	#	
176	1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng					#	#	#	
177	Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân	Quá trình lớn lên của bé 5E	Lớp học		HĐH			
191	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					#	#	#	
192	A. Nghe hiểu lời nói					#	#	#	
196	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện.	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Truyện: Gấu con bị sâu răng	Lớp học				HĐH	
			Truyện: Thỏ trắng biết lỗi, cậu bé mũi dài	Lớp học			HĐC		
			Đọc truyện: Mỗi người một việc	Lớp học				HĐC	
200	B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày					#	#	#	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
203	Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	- Dạy trẻ biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu bản thân khi đi vệ sinh, khi bị bắt nạt và bạo lực.	Lớp học		HĐC			
205	Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	Trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm nói lên cảm nghĩ của trẻ	Lớp học				KH	
206	Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	* Thơ đọc cho trẻ nghe (ngoài giờ học)	Dạy thơ: Tâm sự của cái mũi	Phòng chức năng			HĐC		
			Thơ: Bé ơi	Lớp học			HĐC		
207	Có khả năng đọc diễn cảm bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Đọc diễn cảm bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Thơ: Đôi mắt của em	Phòng chức năng		HĐH			
214	C. Làm quen với việc đọc - viết					#	#	#	
215	Biết tự chọn sách để xem	- Có khả năng xem tranh về cơ thể con người và trò chuyện về bộ phận/khu vực không ai được chạm/sờ	HD trẻ xem tranh về cơ thể con người và trò chuyện về bộ phận/khu vực không ai được chạm/sờ	Lớp học			KH		

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
216	Biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	<i>Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh</i>	Kể chuyện theo tranh về chủ đề bản thân	Lớp học		HĐG	HĐG	HĐG	
222	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI					#	#	#	
223	A. Phát triển tình cảm					#	#	#	
224	1. Thể hiện ý thức về bản thân					#	#	#	
225	Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	Tên, tuổi, giới tính của bản thân	Trò chuyện về tên, tuổi, giới tính, sở thích của bản thân(Điều 16 Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)	Lớp học		ĐTT			
			Bé có quyền được mọi người yêu thương	Lớp học		KH			
			- Nhận biết khi vui, buồn, giận, sợ SEL	Lớp học			HĐH		
			Quan sát, trò chuyện, tìm hiểu về: Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân(N2)	Lớp học	TC-KNXH		HĐNT		
227		<i>Sở thích, khả năng của bản thân</i>	<i>Trò chuyện: Tôi có những khả năng gì</i>	Sân chơi		HĐC			

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
	Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được		- Trò chuyện về sở thích của bản thân trẻ	Sân chơi				HDG	
228	2. Thể hiện sự tự tin, tự lực					#	#	#	
229	Biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	Tự lựa chọn đồ chơi/ trò chơi theo ý thích	Trẻ quan sát, tự lựa chọn đồ chơi các góc chơi mà trẻ thích (Góc nấu ăn, Góc bán hàng, Góc xây dựng...)	Lớp học				HDG	
231	Mạnh dạn bày tỏ ý kiến của bản thân	Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của mình khi bị người khác chạm vào vùng riêng tư	Hoạt động học: dạy trẻ bảo vệ vùng an toàn riêng tư (Điều 25 Quyền được bảo vệ để không xâm hại tình dục)	Lớp học		HDH			
		Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi tham gia các HĐ	Khuyến khích trẻ bày tỏ ý kiến sau khi nghe và xem video, hình ảnh và tình huống(Điều 34 quyền được bày tỏ ý kiến)	Lớp học			KH		
232	Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (trực nhật, dọn đồ chơi)	Gấp quần áo	Thực hành KN: Gấp quần áo	Lớp học		ĐTT			
234	3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh					#	#	#	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
					Đường link	N 1	N 2	N 3	
						Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
235	Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên	Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói	Trò chuyện, quan sát nhận ra cảm xúc tích cực qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói	Lớp học		KH			
236			Trò chơi : Cảm xúc của bé	Lớp học			HĐG		
236			Trẻ thể hiện bằng giọng nói để nói lên được cảm xúc của mình	Lớp học		KH			
240	B. Phát triển kỹ năng xã hội					#	#	#	
241	1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội					#	#	#	
242	Thực hiện được một số quy định ở trường, lớp, gia đình, nơi công cộng phù hợp với độ tuổi.	Thực hiện một số quy định ở trường, lớp và gia đình: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ	Tập 4: Ai Ngầu Nhất, Vui Chơi Xe Đạp An Toàn	Lớp học	https://www.youtube.com/watch?v=v2GEpN-PVI	HĐC		ĐTT	
			Tập 5: Gọi mưa - An toàn trong mùa mưa	Lớp học	https://www.youtube.com/watch?v=v2GEpN-PVI		HĐC		

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
					Đường link	N 1	N 2	N 3	
						Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
243	Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	Cử chỉ, lời nói lịch sự, lễ phép trong giao tiếp Phân biệt hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"	Biết nói lời xin lỗi một cách chân thành khi bản thân mắc lỗi	Lớp học				ĐTT	
250	Biết phân biệt hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"		Trò chơi phân biệt hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" với bạn	Lớp học		HĐG		HĐG	
			Trò chơi phân biệt hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" không an toàn với vùng riêng tư của bé	Lớp học			KH		
253	2. Quan tâm đến môi trường					#	#	#	
259	Ứng xử phù hợp theo mùa	Trẻ mặc quần áo, trang phục phù hợp theo mùa	Trẻ mặc quần áo, trang phục phù hợp theo mùa thu	Lớp học				ĐTT	
260	V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ					#	#	#	
261	A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật					#	#	#	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
263	Chăm chú lắng nghe, thích thú (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Dạy trẻ nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện CD: Bản thân	Lớp học		ĐTT			
265	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình					#	#	#	
266	Trẻ biết cách chơi trò chơi âm nhạc	Chơi trò chơi âm nhạc	TC: Hãy bắt chước giống cô Tiếng hát ở đâu, Ai nhanh nhất)	Lớp học		KH	KH	KH	
267	Trẻ thích nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca)	Nghe bài hát: Năm ngón tay ngoan	Lớp học			ĐTT		
			Nghe bài hát: Bé khỏe bé ngoan	Lớp học				ĐTT	
268	Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	<i>DKNCH: Cái mũi</i>	Lớp học			HĐH		
			<i>DKNCH: Khám tay</i>	Lớp học				HĐH	
271	Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo	Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong	<i>Vẽ những chiếc vòng màu</i>	Lớp học		HĐG	HĐG		

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
					Đường link	N 1	N 2	N 3	
						Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
274	thành bức tranh có màu sắc và bố cục	tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	Vẽ trang phục bạn trai, bạn gái	Lớp học		HĐG			
	- Biết làm lồm, đỗ bẹt, bẻloe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	Làm lồm, đỗ bẹt, bẻloe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	Nặn vòng tặng bạn	Lớp học				HĐH	
			' Nặn búp bê	Lớp học		HĐG			
278	C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)					#	#	#	
281	Có khả năng tự chọn dụng cụ, vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích	Làm đồ chơi	Làm cái mũ EDP	Lớp học			HĐH		
Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề						36	35	36	
Trong đó : Đón trẻ						5	5	5	
Thể dục sáng						1	1	1	
hoạt động góc						8	9	6	
Hoạt động ngoài trời						3	2	5	
Vệ sinh- Ăn ngủ						2	1	2	
Hoạt động chiều						5	4	5	

	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Hướng dẫn tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN + 20/10"			Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						N 1	N 2	N 3	
					Đường link	Bé là ai 06-10/10	Cơ thể đáng yêu của bé 13/10-17/10	Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé 20-24/10	
			Thăm quan dã ngoại			0	0	0	
			Lễ hội			0	0	0	
			Kết hợp			7	8	7	
			Hoạt động học			5	5	5	
			Chia ra: + Giờ Thể chất			1	1	1	
			Giờ Nhận Thức			2	1	1	
			Giờ Ngôn ngữ			1	0	1	
			Giờ TC-KNXH			1	1	0	
			Giờ Thẩm mỹ			0	2	2	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	GV thực hiện	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Bé là ai?	1	Từ 06/10 -> 10/10/2025	Phạm Thị Hạnh	
Nhánh 2: Cơ thể bé	1	Từ 13/10-> 17/10/2025	Nguyễn Thị Thanh Huyền	
Nhánh 3: Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé	1	Từ 20/10 -> 24/10/2025	Phạm Thị Hạnh	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh 1: Bé là ai?	Nhánh 2: Cơ thể bé	Nhánh 3: Một số món ăn tốt cho sức khỏe của bé
Giáo viên	- Lập kế hoạch, soạn bài, nội dung, hoạt động phù hợp với chủ đề và nhận thức của trẻ. - Tạo môi trường cho trẻ hoạt động dưới dạng mở phù hợp với chủ đề. - Bố trí sắp xếp góc chơi xen kẽ tạo sự liên kết đồng thuận giữa các góc.		
	- Suu tầm tranh ảnh, họa báo, đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề: Bé là ai? - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề	- Làm một số đồ chơi để gợi ý cho trẻ. - Lên bảng tuyên truyền với phụ huynh về kế hoạch chủ đề, thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. - Truyện tranh	- Trò chuyện với trẻ trước về chủ đề. - Chuẩn bị một số video về bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh - Tranh chữ to thơ
Nhà trường	- Tuyên truyền với các bậc phụ huynh về chủ đề “Bản thân” qua loa đài, phương tiện truyền thông, internet, trang web nhà trường... - Chuẩn bị các học liệu, điều kiện cơ sở vật chất, môi trường hoạt động tốt cho cô và trẻ.		
Phụ huynh	- Suu tầm sách báo, tranh ảnh về chủ đề và những hoạt động của trẻ. - Kết hợp cùng cô giáo tìm hiểu về chủ đề để giải đáp, hướng dẫn trẻ về các vấn đề thắc mắc của trẻ, khích lệ động viên trẻ.	- Kết hợp gợi mở, mở rộng kiến thức cho trẻ về cơ thể trẻ - Ủng hộ nguồn nguyên học liệu đồ dùng đồ chơi,...cho trẻ thực hiện các hoạt động trong chủ đề.	- Kết hợp gợi mở, mở rộng kiến thức về dinh dưỡng, các món ăn ngon, phù hợp với trẻ. - Ủng hộ nguyên liệu để trẻ làm đồ dùng đồ chơi.
Trẻ	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Làm đồ dùng đồ chơi để trang trí lớp.	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Làm đồ dùng đồ chơi, tạo các món ăn từ đồ chơi, từ nguồn thực phẩm	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Làm đồ dùng đồ, đồ chơi từ nguồn nguyên học liệu sẵn có để tìm: lá cây, vải vụn, đồ phế thải....

	- Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở các góc chơi.	- quen thuộc gần gũi do cô và phụ huynh cung cấp.. - Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở các góc chơi. - Biết yêu quý và giữ gìn, nâng niu sản phẩm do mình và các bạn tạo ra	- Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở các góc chơi - Biết yêu quý và giữ gìn, nâng niu sản phẩm do mình và các bạn tạo ra
--	--	--	---

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Đón trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ. - Dạy trẻ lễ phép: Đến lớp chào cô, chào bạn, chào bố mẹ - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện về việc giữ gìn vệ sinh cá nhân. - Trò chuyện về cách mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - SEL dạy trẻ cảm xúc vui vẻ khi đến trường và chào hỏi cô giáo bố mẹ và các bạn, khuôn mặt luôn tươi vui hồ hởi. Trẻ cảm nhận được mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Trẻ biết biểu hiện cảm xúc qua khuôn mặt.					
		*Nhánh 1: - Dạy trẻ điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở - Dạy trẻ nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện CD: Bản thân - Trò chuyện về tên, tuổi, giới tính, sở thích của bản thân(Điều 16 Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu) - Khuyến khích trẻ bày tỏ ý kiến sau khi nghe và xem video, hình ảnh và tình huống(Điều 34 quyền được bày tỏ ý kiến) - SEL dạy trẻ cảm nhận được niềm hân hoan chào đón ngày khai giảng được gặp cô gặp bạn, cảm nhận được niềm vui háo hức khi tới trường. - Dạy trẻ biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu bản thân khi đi vệ sinh, khi bị bắt nạt và bạo lực.					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		- Cho trẻ xem Tập 4: Ai Ngẫu Nhất, Vui Chơi Xe Đạp An Toàn đường link: https://www.youtube.com/watch?v=_v2GEpN-PVI - Cho trẻ xem Tập 5: Gọi mưa - An toàn trong mùa mưa https://www.youtube.com/watch?v=9oP2_w_76PQ <i>Thứ 2 ngày 4/10/2025 đc Phú Thị Minh Lệ thực hiện</i> *Nhánh 2: - Trò chuyện: Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt - Trò chuyện giáo dục trẻ biết che miệng khi hắt hơi, ho - Dạy trẻ nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện CD: Bản thân - HD trẻ xem tranh về cơ thể con người và trò chuyện về bộ phận/khu vực không ai được chạm/sờ - Bé có quyền được mọi người yêu thương - Quan sát, trò chuyện về những việc làm gây nguy hiểm cho bản thân(Điều 14 quyền được chăm sóc sức khỏe) - Nhận biết khi vui, buồn, giận, sợ SEL - Cho trẻ xem Tập 4: Ai Ngẫu Nhất, Vui Chơi Xe Đạp An Toàn đường link: https://www.youtube.com/watch?v=_v2GEpN-PVI - Cho trẻ xem Tập 5: Gọi mưa - An toàn trong mùa mưa https://www.youtube.com/watch?v=9oP2_w_76PQ *Nhánh 3: - Dạy trẻ nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện CD: Bản thân - Cho trẻ xem Tập 4: Ai Ngẫu Nhất, Vui Chơi Xe Đạp An Toàn đường link: https://www.youtube.com/watch?v=_v2GEpN-PVI - Cho trẻ xem Tập 5: Gọi mưa - An toàn trong mùa mưa https://www.youtube.com/watch?v=9oP2_w_76PQ - Trò chuyện với trẻ về quyền: Mọi trẻ trai, gái đều cần giữ gìn sức khỏe trong việc ăn uống: thói quen ăn uống tốt/không tốt Trò chơi lựa chọn các hành vi thói quen ăn uống tốt/không tốt.(Điều 15 Quyền được chăm sóc nuôi dưỡng)					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
2	Thể dục sáng	- Khởi động: + Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu: đi thường, đi gót chân, đi khom lưng, đi dậm chân, chạy chậm, chạy nhanh... về 4 hàng - Trọng động: Tập 5 động tác thể dục (N1: kết hợp với bài hát “Bé khỏe ngoan”; N2: kết hợp với cờ; N3: kết hợp với gậy) + HH: Thổi nơ bay + Tay: Hai tay đưa ngang, lên cao + Bụng: Đứng cúi người về phía trước + Chân: Ngồi Khuyu gối + Bật: Bật tiến về phía trước - Hồi tĩnh: + Cho trẻ làm một số động tác thư giãn rồi đi nhẹ nhàng quanh sân tập. - TCVD: Chuyển bóng.						
3	Hoạt động học	N1	Ngày 06/10/2025 PTNN Thơ: Đôi mắt của em (T2)	Ngày 07/10/2025 PTNT Quá trình lớn lên của bé 5E	Ngày 08/10/2025 PTTC Dạy trẻ cài - cởi cúc (tại phòng TC)	Ngày 9/10/2025 PTNT Đếm đến 2, nhận biết các nhóm có 1,2 đối tượng. Nhận biết số 2.	Ngày 10/10/2025 PTTCKNXH Dạy trẻ biết bảo vệ vùng an toàn riêng tư (Điều 25 Quyền được bảo vệ để không xâm hại tình dục)	
		N2	Ngày 13/10/2025 PTTCKNXH Nhận biết khi vui, buồn, sợ hãi SEL	Ngày 14/10/2025 PTNT Khám phá cái mũi	Ngày 15/10/2025 PTTC Đan chiếu tặng bạn búp bê (tại phòng TC)	Ngày 16/10/2025 PTTM DKNCH: Cái mũi	Ngày 17/10/2025 PTTM EDP: Làm cái mũ	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		N3	Ngày 20/10/2025 PTNN Truyện: Gấu con bị sâu răng	Ngày 21/10/2025 PTNT Xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ và của người khác	Ngày 22/10/2025 PTTC VĐCB: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn (Tại phòng thể chất)	Ngày 23/10/2025 PTTM DKNCH: Khám tay	Ngày 24/10/20245 PTTM Nặn vòng tặng bạn	
4	Hoạt động ngoài trời	N1	-QSCMĐ: Quan sát thời tiết để mặc trang phục phù hợp https://bom.so/Ng17M8 - TCVĐ: Đi trên dây https://bom.so/tgRmh3 - Chơi tự chọn: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, nhặt rác... https://bom.so/9b1QU2	-QSCMĐ: Quan sát trang phục khi đi mưa https://bom.so/WUu3ph - TCVĐ: TC đi dép đôi https://bom.so/5AqBFJ - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	-QSCMĐ: Quan sát trò chuyện trang phục bé trai https://bom.so/XcpM7V - TCVĐ: kéo cưa lửa xẻ https://bom.so/E3VDol - Chơi tự chọn: Những chiếc lá điệu kì https://bom.so/jPbgZs ;	-QSCMĐ: Quan sát trò chuyện trang phục bé gái https://bom.so/4EkDIS - TCVĐ: Đi trên dây https://bom.so/tgRmh3 - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	-QSCMĐ: Quan sát trang phục khi đi ngoài trời nắng https://bom.so/cyeNQL - TCVĐ: kéo cưa lửa xẻ https://bom.so/E3VDol - Chơi tự chọn: Nhuộm màu bằng nguyên liệu thiên nhiên (củ dền, đậu biếc, dành dành, lá dứa) trên chất liệu vải, giấy.. https://bom.so/QVox9	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	N2	- QSCMĐ: Quan sát bạn trai - TCVĐ: TC phi tiêu https://bom.so/8otthz - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	- QSCMĐ: Quan sát bạn gái - TCVĐ: TC đi cà kheo https://bom.so/gC28hn - Chơi tự chọn: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, nhặt rác... https://bom.so/9b1QU2	- QSCMĐ: Quan sát bếp ăn - TCVĐ: TC bịt mắt bắt dê https://bom.so/zt4L6L - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	- QSCMĐ: Quan sát vườn cỏ tích - TCVĐ: TC phi tiêu https://bom.so/8ottbz - Chơi tự chọn: Những chiếc lá diệu kì https://bom.so/jPbgZs;	- QSCMĐ: Quan sát cây xanh - TCVĐ: TC bịt mắt bắt dê https://bom.so/zt4L6L - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	
	N3	-QSCMĐ: Thứ 2: Quan sát vườn rau https://bom.so/WfTAKp - TCVĐ: TC những chú ếch thi tài https://bom.so/yCClGn - Chơi tự chọn: Nhuộm màu bằng nguyên liệu thiên nhiên (củ dền, đậu biếc, dành dành, lá dứa) trên	-QSCMĐ: Thứ 3: Quan sát khu vực chế biến thực phẩm https://bom.so/BZOwVY - TCVĐ: TC mèo và chim sẻ https://bom.so/uf1ahe - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	-QSCMĐ: Quan sát quán bánh mì https://bom.so/wvfDzT - TCVĐ: TC thả đĩa ba ba https://bom.so/V7Macv - Chơi tự chọn: Những chiếc lá diệu kì https://bom.so/jPbgZs;	-QSCMĐ: Thứ 5: Quan sát, thực hành nhặt rau ngót https://bom.so/s3HIza - TCVĐ: TC những chú ếch thi tài https://bom.so/yCClGn - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	QSCMĐ: Thứ 6: Quan sát thời tiết để bảo vệ cơ thể https://bom.so/EaWchE - TCVĐ: TC thả đĩa ba ba https://bom.so/V7Macv - Chơi tự chọn: Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, nhặt rác... https://bom.so/9b1QU2	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			chất liệu vải, giấy.. https://bom.so/QVox9					
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Hướng dẫn cho quan sát thao tác và thực hành, rèn kỹ năng rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh đúng cách. (N1,N2,N3) - Dạy trẻ tập luyện thao tác lau mặt trước khi ăn. Kê bàn ăn, chuẩn bị đĩa, thìa (N1, N2) - Phơi khăn tay giúp cô (N2, N3) - Dạy trẻ cởi - mặc quần áo (N2) - Dạy trẻ nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất (N3) - Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa. (N2) - Dạy trẻ tập luyện thao tác đánh răng sau khi ăn (N1, N3) - Dạy trẻ luyện thao tác xúc miệng bằng nước muối (N3) - Rèn trẻ ngủ đúng giờ, không làm ồn khi ngủ. (N1, N3) - Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất. Chú ý cháu ăn chậm					
6	Hoạt động chiều	N1	- Dạy trẻ biết kêu cứu khi bị bắt cóc - Chơi tự do ở các góc - Vệ sinh, trả trẻ	- Đọc sách tại phòng thư viện. - Vệ sinh, trả trẻ	- Dạy trẻ biết kêu cứu (bấm còi) khi bị bỏ quên trên ô tô - Chơi tự do ở các góc - Vệ sinh, trả trẻ	- Dạy trẻ bảo vệ vùng an toàn riêng tư - Vệ sinh, trả trẻ	Trò chuyện: Tôi có những khả năng gì - Bình bầu bé ngoan - Chơi tự do - Vệ sinh, trả trẻ	
		N2	- 'Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt - Vệ sinh, trả trẻ	- Đọc sách tại phòng thư viện. - Vệ sinh, trả trẻ	- Truyện: Thỏ trắng biết lỗi, cậu bé mũi dài - Chơi tự do ở các góc	Thơ: Bé ơi - Vệ sinh, trả trẻ	- Làm vở tạo hình - Bình bầu bé ngoan - Chơi tự do ở các góc	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
				- Vệ sinh, trả trẻ		- Vệ sinh, trả trẻ	
	N3	- 'Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt - Chơi tự do - Vệ sinh, trả trẻ	- Đọc sách tại phòng thư viện. - Vệ sinh, trả trẻ	- Dạy trẻ cởi - mặc quần áo - Chơi tự do ở các góc - Vệ sinh, trả trẻ	- Xem video các thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể - Vệ sinh, trả trẻ	- Đọc truyện: Mỗi người một việc - Bình bầu bé ngoan - Chơi tự do - Vệ sinh, trả trẻ	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

TT	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
1			- Trẻ biết thỏa thuận phân vai trong nhóm chơi, - Lấy và xếp đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định - Đoàn kết hợp tác trong quá trình chơi - Trẻ biết thực hiện mô phỏng thao tác vai chơi, trao đổi thảo luận, phân công công việc trong nhóm. Trẻ biết lựa chọn	- Thực hiện công việc: + Xếp quy trình chế biến món tôm rán, canh thịt rau ngót, cá rán.	- Bảng gài thực đơn và lô tô quy trình chế biến các món ăn.	x	x	x
				+ Đi mua tôm, rửa làm sạch tôm, tẩm bột, rán, bày ra đĩa	- Các đồ dùng, đồ chơi nấu ăn: Bát, đũa, nồi, chảo, bếp, tạp dề, bàn ghế,.... - Các nguyên liệu: Tôm, trứng, bột chiên giòn, gia vị...	x		

	Góc phân vai	Quán cơm bình dân	thực phẩm an toàn, sạch sẽ hợp vệ sinh để mua. Biết đặt tên cho các món ăn: món tô rán, canh thịt rau ngót, cá rán. - Có kỹ năng chế biến một số món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô. Trẻ bày và giới thiệu các món ăn, trang trí bàn ăn, giao tiếp, phục vụ khách hàng;	+ Làm món canh thịt rau ngót (mua rau ngót, thịt, rửa rau, thịt, băm thịt),	- Các đồ dùng, đồ chơi nấu ăn: Bát, đĩa, nồi, chảo, bếp, tạp dề, bàn ghế,.... - Các nguyên liệu: Rau ngót, thịt, gia vị..		x	
				+ Làm món cá rán (mua cá, làm cá, rửa cá, ướp gia vị, cho lên chảo rán, bày ra đĩa)	- Các đồ dùng, đồ chơi nấu ăn: Bát, đĩa, nồi, chảo, bếp, tạp dề, bàn ghế,.... - Các nguyên liệu: Cá, dầu ăn, gia vị ướp cá.			x
				+ Thực hiện bảng thực đơn hôm nay. + Mua thực phẩm. + Chế biến thực phẩm. + Nấu các món ăn. + Bày và giới thiệu các món ăn. + Phục vụ khách hàng.		x	x	x
			- Biết thực hiện công việc, thao tác của bác sĩ, y tá về chăm sóc, chữa bệnh cho bệnh nhân - Có thao tác tập sử dụng đồ dùng đúng cách, kê đơn thuốc, chăm sóc em bé...	- Thực hiện công việc: + Mặc trang phục. + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ. + Nhắc bệnh nhân biết xếp hàng chờ đến lượt khám.	- Trang phục bác sĩ, dụng cụ y tế, một số loại thuốc. - Mô hình khám bệnh, quy trình rửa tay, một số biểu hiện khi ốm...	x	x	x

		Bác sỹ: Phòng khám đa khoa	- Trẻ lắng nghe, trao đổi ý kiến, nói nhẹ nhàng dặn dò, lịch sự với bệnh nhân và người nhà của bệnh nhân. - Lấy và xếp đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định - Quan sát trong các hoạt động chơi.	+ Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh, đo thân nhiệt cho bệnh nhân. + Tuyên truyền với bệnh nhân về một số việc nên làm và không nên làm có ảnh hưởng đến sức khỏe con người và môi trường sống	- Tranh ảnh về một số điều nên làm và không nên làm đối với sức khỏe con người - Dụng cụ y tế: Tai nghe, nhiệt độ, khẩu trang y tế...			
		Bán hàng: Siêu thị của bé	- Trẻ nhận vai chơi trong nhóm và chơi đúng vai chơi. Biết công việc của người bán và người mua hàng. - Sắp xếp quầy hàng gọn gàng ngăn nắp, giới thiệu với khách hàng về các mặt hàng của cửa hàng, các loại xe khác nhau, biết gài bảng giá, tên hàng, giá tiền, giao lưu giữa các nhóm. - Trẻ biết giao tiếp chào mời, hỏi giá hàng giữa người mua và người bán;... - Lấy và xếp đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định	- Thực hiện các thao tác: + Sắp xếp, bày hàng cho gọn, đẹp. + Mời chào khách hàng. + Thỏa thuận giá cả. + Lấy đúng hàng cho khách. + Gói hàng cho khách	- Bảng giá, tiền, cân - Đồ chơi: thực phẩm (tôm, cua, cá...), các đồ ăn tốt cho sức khỏe như: bánh kẹo, đồ ăn, đồ uống, hoa quả.. + Tranh ảnh, sách truyện... + Đồ chơi: Trang phục như: (quần áo, mũ, giày dép, nơ cài tóc, vòng tay, ba lô...), búp bê, lắp ghép, bóng, đồng hồ...	x	x	x
2	Góc xây dựng		- Trẻ biết xây, xếp, lắp ghép tạo thành “Xây ngôi nhà bé thích”, “xây vườn hoa, vườn	- Gắn bảng gợi ý - Phân khu vui chơi - Xây dựng	- Bộ lắp ghép nhựa, lắp nút, khối đại, gạch, cây, hoa rời, hàng rào.	x	x	x

			rau”, “Xây khu vui chơi, khu nghỉ mát ” hài hòa, đẹp mắt. - Biết tôn trọng, hợp tác cùng bạn trong khi chơi. - Xây dựng lắp ráp với 10--12 khối theo ý thích - Chắp ghép người từ các hình hình học - Biết đặt tên cho công trình xây dựng của mình. - Lấy và xếp đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định - Quan sát trong các hoạt động chơi.	“Xây ngôi nhà bé thích”, “xây vườn hoa, vườn rau”, “Xây khu vui chơi, khu nghỉ mát”. + Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi. + Lắp ghép nhà, ghép cây xanh, đồ chơi ngoài trời, nhà vệ sinh công cộng... + Lắp ghép nhà, ghế đá, đồ chơi + Chắp ghép người từ các hình hình học	- Mô hình: “Ngôi nhà của bé”. Đồ chơi, cây xanh, đồ chơi lắp ghép, lắp nút, đồ chơi ngoài trời các loại... - Mô hình: “vườn hoa, vườn rau”. Đồ chơi, các loại: ghế đá, cây xanh, đồ chơi ngoài trời... đồ chơi lắp ghép, lắp nút, các loại hình học... - Mô hình: “Xây khu vui chơi, khu nghỉ mát ”. Đồ chơi, các loại bàn ghế... đồ chơi lắp ghép, lắp nút, các loại hình học..	X		
		Bé cùng phân loại - Trẻ biết so sánh, phân loại đồ dùng, lựa chọn đồ dùng, đồ chơi, trang phục, sở thích bạn trai- bạn gái - Phân loại đồ vật an toàn, không an toàn	Phân loại đồ dùng, đồ chơi, trang phục, theo đặc điểm, tác dụng và sở thích.	- Bảng chơi, lô tô các đồ dùng, đồ chơi...	X	X	X	
		Xếp theo logic - Xếp logic theo mẫu và tự sáng tạo cách xếp	- Xếp logic từ 2 đến 3 đối tượng.	- Bảng chơi, lô tô các đồ dùng, đồ chơi		X		
		Xếp tương ứng 1 - 1 - Trẻ biết xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi - Rèn kĩ năng xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	- Xếp tương ứng 1-1 các đối tượng.	- Bảng chơi, lô tô các đồ dùng, đồ chơi		X		

3	Góc học tập	1, ghép đôi	- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động					
		Trò chơi xếp hình	- Biết ghép người từ các hình hình học	- Xếp hình người từ các hình hình học ...	- Bảng chơi, mẫu xếp hình hoàn chỉnh, các hình hình học.	x	x	
		Tìm hành vi đúng sai	- Biết tìm và gắn hành vi đúng sai việc an toàn về giới tính của trẻ. - Hành vi đúng sai của bé khi đến lớp và ở nhà, những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân.	- Phân biệt hành vi đúng-sai, an toàn giới tính cho trẻ - Phân biệt hành vi đúng sai của bé khi đến lớp và ở nhà những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân.	- Bảng chơi, lô tô hành vi tốt và không tốt đối với cơ thể, các hình ảnh những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân.	x	x	x
		Xếp và gắn số	- Bảng đếm và gắn theo số lượng tương ứng các giác quan trong cơ thể	- Đếm và gắn theo số lượng tương ứng các giác quan trong cơ thể	- Bảng chơi, mẫu gọi mở của cô, lô tô hình ảnh theo chủ đề nhánh, về các bộ phận, các giác quan, trên cơ thể, thẻ số...		x	
		Sắp xếp theo quy tắc	- Sắp xếp theo quy tắc về đồ dùng đồ chơi (gọi mở của cô) - Xếp đúng số lượng	- Sắp xếp theo quy tắc về đồ dùng đồ chơi (gọi mở của cô) - Xếp đúng số lượng	- Bảng chơi, thẻ lô tô theo chủ đề nhánh. - Lô tô đồ dùng đồ chơi	x	x	x
		Ai thông minh hơn	- Biết lựa chọn hoặc nối đúng bảng nhu cầu của bé.,	- Lựa chọn nối đúng nhu cầu của bé	- Bảng chơi, lô tô thể hiện nhu cầu của bé.			x

4	Góc sách truyện	Bé với sách truyện	- Biết nghe các từ khái quát về cơ thể - Biết kể chuyện theo tranh về chủ đề bản thân, kể chuyện sáng tạo theo tranh - Trẻ biết lựa chọn sách để xem, biết cách xem sách từ trái sang phải, từ đầu sách đến cuối trang sách. Biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Biết kể lại sự việc có nhiều tình tiết, mô tả hành động của các nhân vật trong tranh - Biết đọc các bài thơ, vè, đồng dao theo hình ảnh và biết thể hiện biểu cảm qua giọng đọc, cử chỉ, điệu bộ, thích nghe các bài thơ, đồng dao.	- Xem album - Biết kể lại sự việc có nhiều tình tiết	- Bộ sưu tập, loại album theo chủ đề nhánh.	x		
			- Cùng bé kể chuyện về chủ đề - Kể chuyện sáng tạo theo tranh.	- Truyện cô và trẻ cùng làm, truyện mua sẵn theo chủ đề nhánh. - Các tranh về các giác quan và chức năng của các giác quan của con người - Tranh liên hoàn về một số hoạt động của bản thân - Các hình ảnh về an toàn			x	
			- Kể chuyện sáng tạo với các loại rối.	- Rối khối, rối dẹt, rối ngón, rối tay: Mỗi người một việc - Bài thơ chữ to: Bé ơi				x
5	Góc nghệ thuật	Bé làm họa sĩ	- Trẻ biết véo, vuốt, miết, búng ngón tay cắt, xé dán, vẽ, tô màu, nặn, gắn dính, chấp ghép, sử dụng các nguyên học liệu để tạo ra các hình đơn giản, các đồ chơi về các đồ vật theo ý thích của trẻ, theo yêu cầu của cô.	- Vẽ tranh, tô màu sáp, màu nước hình bạn trai, bạn gái, vòng tặng bạn, các loại đồ chơi và trang phục cho bạn trai bạn gái. - Tô màu nước tranh hình bạn trai, bạn gái...	- Giấy màu, giấy vẽ, màu nước, bút lông, bút dạ màu, sáp màu,	x	x	x

	- Âm nhạc		- Trẻ biết tô, vẽ hình: Tô, vẽ hình bạn trai, bạn gái, vòng tặng bạn... - Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ, tô màu để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa. Biết nhận xét bức tranh và đặt tên cho sản phẩm của mình.					
		Bé khéo tay	- Trẻ biết phối hợp các kĩ năng của các ngón tay để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa. Biết nhận xét bức tranh và đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Xếp hình tranh rỗng bằng lá cây....	- Tranh rỗng hình bạn trai, bạn gái, vòng tặng bạn, trang phục... Kéo, hồ dán, băng dính, mút xốp, giấy vo, vỏ trứng, vỏ trấu, vỏ hạt dưa, len, vải vụn, lá cây, vỏ hộp...	x	x	x
	- Trẻ biết kết hợp các ngón tay để tự xé, cắt theo đường viền thẳng, cong của các hình đơn giản.		- Cắt dán làm các loại quần áo, váy đầm	- Mẫu cắt dán của cô - Mẫu của cô về quần áo, váy đầm.	x	x	x	
	- Trẻ véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay để tạo thành sản phẩm. - Biết thu cất đồ dùng, nguyên học liệu gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định.		- Nặn búp bê, nặn đồ chơi theo ý thích	- Mẫu nặn đồ chơi của cô	x			

			- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng của các ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay để in hình bàn tay, bàn chân...tạo thành bức tranh.... - Đan tết tóc cho bé - Xâu, buộc dây giày	- In hình bàn tay, bàn chân...tạo thành bức tranh hình bạn trai, bạn gái.... - Đan tết tóc cho bé - Xâu, buộc dây giày	- Mẫu đan tết, xâu buộc, bức tranh in hình bạn trai, bạn gái....		X	
			- Trẻ biết véo, vuốt, miết, búng ngón tay cắt dán, gắn dính, chấp ghép, sử dụng các nguyên học liệu để tạo ra các hình đơn giản, các đồ chơi về các đồ vật theo ý thích của trẻ, theo yêu cầu của cô	- Làm trang phục, phụ kiện giày dép, mũ, nón... Làm đồ chơi, trang trí đồ dùng đồ chơi bằng các nguyên học liệu.	+ Mẫu dép, giày, mũ nón... + Mẫu mũ bằng vỏ sữa chua + Mẫu búp bê bằng cây bèo + Mẫu các loại thực phẩm	X	X	X
		Album của bé	Trẻ biết kết hợp các ngón tay để tự cắt theo đường viền thẳng, cong của các hình đơn giản để tạo thành album theo chủ đề.	- Cắt dán album trang phục bạn trai bạn gái	Tranh ảnh cắt dán trang phục bạn trai bạn gái	X	X	X
		Âm nhạc	- Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	- Bé là nhạc sĩ: trẻ sử dụng các dụng cụ âm nhạc như phách tre, gáo dừa,... để gõ đệm theo nhạc bài hát.	- Nhạc cụ âm nhạc: phách tre, xắc xô, mõ,....	X		
			- Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát	- Bé là ca sĩ: Biểu diễn các bài hát đã học	- Các dụng cụ, đồ chơi âm nhạc - Trang phục, mũ...		X	X

			qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...					
6	Góc khám phá	Bé cùng khám phá	- Giúp trẻ khám phá chủ đề và 1 số loại hành vi đúng sai của bé khi đến lớp, đến trường, những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân và các hành vi giúp cơ thể khỏe mạnh. - Tác dụng của: mắt, tay, chân, mũi, miệng, tai	- Sắp xếp và nói theo ý hiểu của mình về đặc điểm của 1 số hành vi - Sắp xếp, phân loại tác dụng của: mắt, tay, chân, mũi, miệng, tai	- Tranh ảnh về đặc điểm 1 số hành vi mất an toàn trong chủ đề. - Tranh ảnh về bộ phận cơ thể và về các tác dụng của: mắt, tay, chân, mũi, miệng, tai	x	x	

PHT PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN KÍ DUYỆT

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “BÉ LÀ AI?”

Thời gian thực hiện (Từ 6/10 đến 10/10/2025)

Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Hạnh

Thứ hai, ngày 6 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy trẻ đọc diễn cảm thơ: Đôi mắt của em

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ thuộc thơ, hiểu nội dung và biết cách đọc diễn cảm bài thơ.
- Rèn trẻ cách đọc thơ diễn cảm, cách đọc ngắt nhịp và thể hiện tình cảm của bài thơ.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ đôi mắt của mình và các bộ phận trên cơ thể. Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ tính thơ : “Đôi mắt của em”, nhạc bài hát “ Cái mũi”

III. Hoạt động:

*** HĐ1: Ổn định, giới thiệu bài**

- Cô và trẻ cùng hát múa bài “ cái mũi”

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Mũi dùng để làm gì các con? Tai của chúng ta để làm gì?

+ Miệng để làm gì nữa? Ngoài những bộ phận trên cơ thể của chúng ta còn bộ phận nào nữa?

+ Mắt để làm gì?

- Giáo dục trẻ luôn giữ vệ sinh các bộ phận trên cơ thể.

+ Hỏi trẻ có biết bài thơ nào nói về đôi mắt không?

+ Cô hướng cho trẻ kể bài thơ "Đôi mắt của em" - Lê Thị Mỹ Phương

*** HĐ2: Đàm thoại nội dung bài thơ**

- Cô mời 1 trẻ lên đọc.

- Cô đọc diễn cảm bài thơ - Giảng nội dung: Bài thơ nói lên vẻ đẹp của đôi mắt bạn nhỏ, đôi mắt xinh xinh, tròn tròn. Đôi mắt của bé để nhìn mọi vật xung quanh nên phải giữ cho đôi mắt luôn sạch sẽ.

- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.

- Cô cùng trẻ đàm thoại nội dung bài thơ:

+ Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Của tác giả nào?

+ Bài thơ nói về bộ phận nào trên cơ thể??

+ Trong bài thơ đôi mắt như thế nào? Câu thơ nào nói lên điều đó?

+ Đôi mắt có tác dụng gì? Chúng mình thấy đôi mắt có vai trò ntn? Vì sao?

+ Đôi mắt có ích như vậy thì chúng mình phải ntn?

-> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ phải giữ vệ sinh đôi mắt để có đôi mắt sáng đẹp, không nghịch bẩn, tay bẩn không được dụi vào mắt sẽ đau mắt...

*** HĐ3: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: “Đôi mắt của em”**

- Cô cùng trẻ đọc bài thơ 3- 4 lần diễn cảm thể hiện điệu bộ, cử chỉ, ánh mắt, khuôn mặt....

- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân (Cô sửa sai và rèn cách đọc ngắt nghỉ đúng nhịp và kết hợp điệu bộ cử chỉ khi trẻ đọc diễn cảm.)

- Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tác giả.

- Kết thúc cho trẻ hát bài “ Tí sún” – ra ngoài.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 7 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Tên hoạt động học: Khám phá quá trình lớn lên của bé (5E)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI:

1. Khoa học:

Tư duy quan sát ghi nhớ quá trình lớn lên của bé

2. Công nghệ

Sử dụng ti vi trình chiếu ví dụ minh họa, thực hiện thao tác trên máy tính

3. Toán:

Sắp xếp quá trình lớn lên theo đúng thứ tự

4. Ngôn ngữ

Trả lời rõ ràng, đủ câu, trình bày mạch lạc

5. Kỹ năng thế kỷ XXI:

Hợp tác, chia sẻ, làm việc nhóm

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: Bé khỏe bé ngoan
- Hình ảnh quá trình lớn lên của bé, thẻ số, mũi tên, video quá trình lớn lên của bé. Trò chơi trắc nghiệm

III. Tổ chức

E1. Thu hút

- Cô và trẻ hát : Bé khỏe bé ngoan
- Thảo luận với trẻ:
 - + Con hát bài gì?
 - + Để có cơ thể khỏe mạnh con cần làm gì?
 - + Con có biết quá trình lớn lên của con không?

E2. Khám phá

- Cho trẻ về 6 nhóm, có các hình ảnh mũi tên và thẻ số. Nhiệm vụ các nhóm sẽ thảo luận khám phá quá trình lớn lên của bé vào bảng khảo sát

E3: Giải thích

- Cô mời từng nhóm lên trình bày theo bảng ghi chép của mình
- Cho các nhóm bạn đặt câu hỏi thắc mắc
- Dự kiến câu hỏi của cô
 - + Vì sao con lại chọn thứ tự sắp xếp ntn?
 - + Con đã xem hay biết thông tin ở đâu?
 - + Con có muốn thay đổi theo nhóm mình không?
- Cô cho trẻ xem video quá trình lớn lên của trẻ và kết luận
- Kết luận: Quá trình lớn lên của trẻ gồm 4 giai đoạn
 - + Gđ 1: Trẻ lật lẫy
 - + Gđ 2: Trẻ biết bò

- + Gđ 3: Trẻ biết ngồi
- + Gđ 4: Trẻ biết đứng và đi

E4. Củng cố, mở rộng

- TC1: Ai thông minh hơn
- + Cách chơi: Trẻ về 3 nhóm, có các loại thức ăn cho trẻ trong 4 giai đoạn, nhiệm vụ của các nhóm là chọn các loại thức ăn phù hợp với từng giai đoạn của trẻ
- + Luật chơi: Nếu sai sẽ không được tính, nhóm nào chọn đúng nhiều nhất sẽ thắng
- TC2: Chọn đáp án đúng
- + Cách chơi: Trẻ nghe câu hỏi và trả lời bằng cách chọn đáp án đúng trên màn hình
- + Luật chơi: Trẻ trả lời sai bị mất lượt, trẻ trả lời đúng được thưởng 10 điểm

E5: Đánh giá

- Cô cho trẻ cảm nhận về buổi học hôm nay
- Cảm xúc của con ntn?
- Trong quá trình khám phá và chơi trò chơi con có điều gì thắc mắc cần giải đáp không?
- Cô tuyên dương trẻ

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 8 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT
VĐT: Dạy trẻ cài, cởi cúc áo
(Tại phòng thể chất)

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết cách cài và cởi cúc áo bằng 2 tay, có sự phối hợp khéo léo của các ngón tay để cài, cởi cúc áo.
 - Rèn kĩ năng phát triển vận động tinh như: phát triển cơ tay, rèn sự khéo léo của đôi tay, các ngón tay và sự phối hợp của mắt với tay
 - Giáo dục trẻ biết mặc quần áo gọn gàng, ngay ngắn, biết làm 1 số việc tự phục vụ trong sinh hoạt, biết giữ gìn quần áo sạch sẽ.
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động

II. Chuẩn bị

- Phòng thể chất sạch sẽ gọn gàng
- Nhạc bài hát "Năm ngón tay ngoan"
- Các gian hàng quần áo có cúc kích cỡ khác nhau: cúc to, nhỏ, cúc bấm, ...

III. Hoạt động

***HD1: Ổn định giới thiệu bài**

- Cô và trẻ cùng hát bài: “ Năm ngón tay ngoan”
- Cô hỏi trẻ chúng mình vừa hát bài hát gì?
- Bài hát nói về điều gì?
- Cho trẻ kể xem đôi bàn tay còn làm được những việc gì nữa?

- Chúng mình phải làm gì để giữ sạch đôi bàn tay, các ngón tay của mình?
- Để cơ thể khỏe mạnh chúng mình phải làm gì?
- Cô GD trẻ: Luôn giữ cho đôi bàn tay sạch sẽ
- Sắp đến sinh nhật bạn búp bê cô và chúng mình đi mua áo tặng bạn búp bê nào.

***HD2: Bé cài, cởi cúc áo**

- Chúng ta hãy chọn cho bạn búp bê 1 cái áo, các con đã biết mặc áo chưa?
- Cô mời 1 trẻ lên mặc áo và cài cúc áo cho các bạn xem - Cô nhận xét.
- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Không giải thích

+ Lần 2: Cô vừa làm vừa giải thích cách cài, cởi cúc áo:

Khi chúng mình mặc áo vào nhớ chỉnh sửa lại cổ áo cho ngay ngắn, cầm hai vạt áo cho bằng nhau. Tiếp đó, cô tìm cúc áo và khuy áo ở vị trí cao nhất. Nhớ phải cầm cúc áo bằng tay phải, dùng ngón tay trái cầm lỗ khuy và nhẹ nhàng đẩy cúc áo qua lỗ khuy.

- Cô mời một trẻ biết cách cài, cởi cúc áo lên thực hiện cài, cởi cúc áo, quần giúp bạn búp bê (Cô quan sát trẻ làm, giúp đỡ trẻ).
- Cô chú ý trẻ cách so vạt áo sao cho hai bên vạt áo bằng nhau, khuy và cúc phải thẳng hàng với nhau, không cài lệch
- Trẻ thực hiện: Cho mỗi trẻ lên lấy 1 cái áo tự cài và cởi cúc (Cô bao quát, động viên, khuyến khích và sửa sai cho trẻ).
- Giáo dục trẻ hiểu tự mặc quần áo, tự cài và cởi cúc áo sẽ giúp trẻ rèn luyện tính tự lập. Trẻ có ý thức tự làm một số việc phục vụ trong sinh hoạt hàng ngày.

***HD3: Thi mặc áo đẹp**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi “Thi mặc áo đẹp”: Cô gợi ý cho tất cả trẻ cùng mặc áo vào người và cùng cài cúc áo xem bạn nào mặc áo đẹp.

+ Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.

- Kết thúc: Trẻ giúp cô thu dọn áo.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 9 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng, nhận biết số 2

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết đếm đến 2, nhận biết các nhóm có 2 đối tượng, nhận biết chữ số 2.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đếm thành thạo từ 1-2, luyện cách đếm từ trái sang phải. Luyện kỹ năng tạo nhóm, so sánh nhóm đối tượng, xếp tương ứng 1-1, rèn khả năng chú ý và ghi nhớ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động. Biết phối hợp cùng bạn trong các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 2 cái quần, 2 cái áo, đồ dùng của cô to hơn của trẻ; Thẻ số 1; 2
- Một số đồ dùng, đồ chơi có số lượng 2 đặt xung quanh lớp.
- Tranh rộng cho trẻ khoanh, nối, tô.
- Đồ dùng hỗ trợ khác: Nhạc, băng gài.

III. Hoạt động:

*HD1: Ôn số lượng trong phạm vi 1.

- Trẻ gài trẻ chơi trò chơi : “Những ngón tay nhúc nhích”trò chuyện:
 - + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?
 - + Muốn cho đôi tay sạch sẽ khỏe mạnh chúng mình cần làm gì?
 - + Chúng mình phải chăm sóc, bảo vệ các bộ phận đó ntn?

-> Cô giáo dạy trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể.

- Cho trẻ đi mua quà tặng bạn búp bê

+ Cho trẻ đếm các món quà có số lượng 1 và đặt thẻ số tương ứng.

+ Cho trẻ mua quà (rổ, bảng gài)

*** HD2: Dạy trẻ đếm và nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 2, nhận biết chữ số 2.**

- Hỏi trẻ trong rổ có gì?

- Cho trẻ xếp hết số quần thành hàng ngang từ trái sang phải.

- Lấy 1 cái áo xếp từ trái - phải, xếp tương ứng dưới mỗi cái quần 1 cái áo

- Con có nhận xét gì về số quần và áo?

- Trẻ so sánh và nêu nhận xét:

+ Số quần và số áo ntn với nhau?

+ Số nào nhiều hơn? Số nào ít hơn? Nhiều hơn là mấy? Ít hơn là mấy?

- Trẻ đếm và tạo sự bằng nhau:

+ Để số quần và số áo bằng nhau phải làm ntn?

- Cho trẻ thêm 1 cái áo và nhận xét.

+ Số quần và số áo như thế nào với nhau?

+ Cùng bằng mấy? -> Trẻ đếm (Lớp, tổ, cá nhân)

+ Vậy 1 thêm 1 thì bằng mấy?

- Cho trẻ vỗ tay bằng số lượng vừa học.

- Cho trẻ thêm số lượng vào các nhóm đồ dùng của cô để có lượng là 2 - Kiểm tra.

+ Để biểu thị số lượng cho tất cả các nhóm đồ dùng, chúng mình dùng thẻ số mấy?

- Ai biết gì về số 2? Cô giới thiệu về số 2 - Trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân.

- Cho trẻ giơ số và đọc.

- Trẻ bớt dần số áo – đặt số tương ứng.

- Vừa cất vừa đếm số quần đến hết.

***HD3: Luyện tập- củng cố.**

- TC1: Kết bạn

+ Cô hướng dẫn cách chơi: Cho trẻ đi vòng tròn theo tiếng nhạc khi có hiệu lệnh kết bạn thì trẻ hỏi: “Kết mấy, kết mấy” trẻ kết nhóm có số người theo yêu cầu của cô.

+ Trẻ chơi 2 - 3 lần: Cô kiểm tra nhận xét từng lần chơi.

- TC 2: Thi xem ai nhanh

+ Cách chơi: Cô cho trẻ về 3 nhóm, trong thời gian một bản nhạc yêu cầu trẻ hãy khoanh nhóm đồ dùng có số lượng 2, nối với số 2. Tô màu số 2.

+ Cô cùng trẻ kiểm tra nhận xét, cô động viên, khen trẻ.

* Kết thúc

***. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 10 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN TC - KNXH

Dạy trẻ biết bảo vệ vùng an toàn riêng tư

I. Mục đích - yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được những bộ phận thuộc vùng riêng tư trên cơ thể
- Trẻ nhận biết được đâu là những đụng chạm an toàn và những đụng chạm không an toàn.
- Trẻ biết 5 quy tắc ngón tay để bảo vệ bản thân.
- Trẻ biết một số cách bảo vệ cơ thể.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng phán đoán, suy luận cho trẻ.
- Phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Rèn cho trẻ một số kỹ năng để xử lý những tình huống xấu khi bị xâm hại.
- Trẻ sử dụng ngôn ngữ mạch lạc để trả lời câu hỏi của cô

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô
- Giáo dục trẻ biết tự bảo vệ bản thân và không xâm hại cơ thể của người khác.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Giáo án, máy tính, tivi, loa, bài giảng thiết kế trên powerpoint.
- Hình ảnh phục vụ bài học
- Video về quy tắc 5 ngón tay, video tình huống.
- Nhạc bài hát: “*Ồ sao bé không lắc*”, “*Bé khỏe bé ngoan*”, “*Năm ngón tay xinh*”

2. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục hợp thời tiết.
- 2 vật cản, 3 bảng vẽ 5 ngón tay, các tranh rời cho trẻ ghép để chơi trò chơi.

III. Hoạt động:

1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú

- Cô và trẻ hát và vận động bài hát: “*Ồ sao bé không lắc*” để chào đón các cô nhé!
- + Trong bài hát có nhắc đến những bộ phận nào trên cơ thể?

Ngoài những bộ phận mà các con vừa kể thì trên cơ thể của chúng ta còn có rất nhiều các bộ phận khác nữa đều có những chức năng riêng mà chúng ta cần phải bảo vệ. Và trên cơ thể của chúng mình còn có những điểm riêng, bộ phận kín mà chỉ riêng cá nhân của bạn đó mới có thể chạm vào. Hôm nay cô trò mình cùng tìm hiểu xem những vùng riêng tư, thậm chí kín đó là gì nhé!

2. Hướng dẫn trẻ bảo vệ vùng kín

***Tìm hiểu vùng riêng tư và kỹ năng bảo vệ bản thân chống xâm hại.**

- Cho trẻ xem ảnh bạn trai và bạn gái mặc đồ bơi.

+ Hỏi trẻ đây là hình ảnh gì?

+ Bạn trai và bạn gái mặc trang phục gì.

+ Trang phục đồ bơi đã che đi phần nào của cơ thể?

Những vùng mặc đồ bơi còn gọi là vùng kín, vùng nhạy cảm của con người nên cần che đi.

+ Trên cơ thể của bạn trai và bạn gái còn có những điểm nào thuộc vùng riêng, vùng kín?

- Cô cho trẻ lên chỉ vào điểm thuộc vùng riêng vùng kín của bạn trai và bạn gái.

Mỗi người sẽ có 4 vùng riêng tư đó là miệng, ngực, vùng giữa 2 đùi và mông. (cho trẻ nhắc lại)

Những vùng riêng tư này không ai được phép chạm vào và chúng ta cũng không được phép chạm vào vùng riêng tư của người khác.

+ Theo các con ai là người được phép chạm vào những vùng riêng tư này?

Đây chính là những bộ phận riêng tư của chúng ta mà chỉ có những người đáng tin nhất như: Bố mẹ, ông bà anh chị em ruột của mình mới được phép nhìn hay chạm vào vùng riêng tư này khi tắm và làm vệ sinh cho các con khi các con còn nhỏ đấy! Và khi ở lớp cô giáo cũng có thể vệ sinh và thay quần áo giúp chúng ta.

+ Vậy bây giờ các con lớn rồi các con phải tự làm gì?

Khi các con lớn các con phải tự tắm, tự thay quần áo trong phòng kín.

+ Khi ở lớp các con phải thay quần áo ở đâu? Khi đi vệ sinh bạn trai đi ở đâu, bạn gái đi ở đâu? Khi ngủ bạn trai ngủ ở đâu, bạn gái ngủ ở đâu?

Khi các con đi khám bệnh: Bác sĩ cũng có thể khám vùng đồ bơi của các con nhưng phải được sự đồng ý của các con và bố mẹ. Bác sĩ phải là những người mặc đồ màu trắng và làm việc ở trong bệnh viện.

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “*Đấm-Bóp-Xoa*”

+ Các con cho cô biết vừa rồi các con được đấm bóp cho nhau, khoác vai, nắm tay nhau các con cảm thấy như thế nào?

+ Khi được bố mẹ ôm vào lòng chúng mình có thấy vui không?

Khi được những người mà chúng ta yêu thương tin tưởng chạm vào mà chúng ta cảm thấy thoải mái thì đó là những đụng chạm tốt hay còn gọi là những đụng chạm an toàn.

+ Vậy thì những đụng chạm vào vùng riêng tư mà mình cảm thấy không thoải mái, cảm thấy sợ hãi thì đó là đụng chạm gì nhỉ?

Những đụng chạm mà chúng ta cảm thấy không thoải mái, sợ hãi thì đó là đụng chạm xấu hay những đụng chạm không an toàn.

Chính vì thế, ngoài bố mẹ, ông bà, anh chị em ruột ra thì tuyệt đối không ai được phép nhìn hay chạm vào vùng riêng tư của mình và không ai được phép bắt chúng ta nhìn hay chạm vào vùng riêng tư của họ.

Đụng chạm không an toàn có thể đến từ những người rất gần gũi quen thuộc mà chúng ta rất tin tưởng đấy!

****Tình huống:*** Xem video tình huống, hành vi đúng- sai khi chạm vùng riêng tư của bé gái.

- Cô cho trẻ xem tình huống và đàm thoại

+ Theo các con đâu là hành vi đúng, đâu là hành vi chưa đúng với vùng riêng tư của bạn.

+ Chúng mình cần làm gì để bảo vệ vùng riêng tư đó?

+ Nếu là con trong tình huống này con sẽ xử lý như thế nào?

Chúng mình cùng theo dõi xem bạn Mai trong câu chuyện xử lý tình huống như thế nào nhé!

(Nhận xét về cách xử lý tình huống)

* Giáo dục: Các con ạ những vùng nhạy cảm của cơ thể chỉ thuộc về bản thân mình, nếu có ai cố tình chạm vào đó mà con cảm thấy không thoải mái thì đó là những đụng chạm không an toàn. Con hãy nhanh chóng thoát khỏi người đó, kêu cứu và nói với người thân nhất như: Ông bà, bố mẹ, cô giáo, anh chị em trong gia đình.

+ Vậy thì các con phải làm gì để phòng tránh không bị kẻ xấu hại?

Các con nhớ không được bắt chuyện đi theo người lạ, không nhận đồ của bất cứ ai khi chưa được sự cho phép của bố mẹ, không mở cửa cho người lạ, không cho người khác chụp ảnh khi chưa được sự cho phép của mình.

***. Quy tắc 5 ngón tay**

- Cho trẻ chơi trò chơi: “*Sóng xô*”

Hôm trước cô đã dạy chúng mình quy tắc gì để bảo vệ bản thân nhỉ?

- Cô cho trẻ nhắc lại quy tắc 5 ngón tay

Bây giờ cô mời các con cùng hướng mắt lên màn hình xem lại video quy tắc 5 ngón tay để biết những ai chúng mình có thể ôm, hôn che chở còn những người lạ thì giữ khoảng cách như thế nào nhé!

- Cô cho trẻ xem video “*Quy tắc 5 ngón tay*”

*** Trò chơi củng cố**

Trò chơi: Những ngón tay biết nói.

- *Cách chơi:* Cô sẽ chia lớp mình thành 3 đội, cô đã chuẩn bị cho mỗi đội hình 1 bàn tay xinh xắn và những bức hình. Nhiệm vụ của mỗi đội là các bạn sẽ lần lượt lên gắn những bức hình tương ứng với từng ngón tay trên bàn

- *Luật chơi:* Chơi theo luật tiếp sức, mỗi lượt lên chỉ được lấy 1 hình. Đoạn đường lên phải bật qua 2 vật cản. Thời gian cho trò chơi này là 1 bài hát, kết thúc bài hát đội nào gắn được đúng và nhanh nhất thì đội đó là đội giành chiến thắng.

- Trẻ chơi: Cô quan sát động viên trẻ.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

3. Kết thúc

- Hỏi lại tên bài học.

- Cô và trẻ đứng dậy vận động bài : “*Năm ngón tay xinh*”

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

PHT PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN KÍ DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “CƠ THỂ BÉ”

Thời gian thực hiện (Từ 13/10 đến 17/10/2025)

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Thanh Huyền

Thứ hai, ngày 13 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Tâm sự của cái mũi SEL

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và gọi tên được ba cảm xúc cơ bản: vui, buồn, sợ hãi. Biết được nguyên nhân dẫn đến cảm xúc đó (ví dụ: vui khi được chơi, buồn khi bị mất đồ, sợ hãi khi ở chỗ tối...).
- Biết thể hiện cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói phù hợp. Rèn kỹ năng giao tiếp, chia sẻ cảm xúc với cô và bạn bè. Biết bộc lộ cảm xúc một cách phù hợp.
- Biết quan tâm, an ủi bạn khi bạn buồn hoặc sợ. Yêu thương và biết nói với cô, với người thân khi gặp chuyện khiến mình sợ hãi.

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh hoặc video minh họa khuôn mặt cảm xúc: vui – buồn – sợ hãi. Mặt nạ cảm xúc hoặc búp bê cảm xúc. Nhạc nền nhẹ nhàng (khi trẻ kể chuyện hoặc chơi trò chơi).

III. Hoạt động:

*** HĐ1: Ôn định – Gây hứng thú**

- Cô và trẻ cùng hát bài: “Cảm xúc của bé” hoặc “Bé vui đến lớp”.
- Cô hỏi trẻ:

Các con thấy khi hát và chơi cùng cô, mình có vui không?

Khi nào thì con thấy buồn? Khi nào con sợ?

- Cô giới thiệu: “Hôm nay, chúng mình sẽ cùng học cách nhận biết khi mình vui, buồn và sợ hãi nhé!”

2. Nội dung chính (15–18 phút)

Hoạt động 1: Quan sát – Đàm thoại

- Cô cho trẻ xem 3 tranh khuôn mặt: vui – buồn – sợ.
- Gọi hỏi:
- Bạn nhỏ này đang cảm thấy thế nào?
- Con biết vì sao bạn vui (buồn, sợ) không?
- Cho vài trẻ lên bắt chước nét mặt của từng cảm xúc.

Hoạt động 2: Trò chơi “Chiếc gương thần kỳ”

- Mỗi trẻ có 1 chiếc gương nhỏ.
- Cô hô cảm xúc, trẻ nhìn gương và thể hiện:
- “Cảm xúc vui!” (cười rạng rỡ)
- “Cảm xúc buồn!” (mắt rưng rưng)
- “Cảm xúc sợ hãi!” (mặt lo lắng, ôm người lại).
- Cô khen trẻ thể hiện tốt, gợi ý trẻ nhận xét bạn.

Hoạt động 3: Đóng vai nhỏ “Khi bé cảm thấy...”

- Cô chia nhóm: mỗi nhóm nhận 1 tình huống nhỏ.
- Nhóm 1: Bé được mẹ tặng quà → cảm xúc vui.
- Nhóm 2: Bé làm rơi ly sữa → cảm xúc buồn.
- Nhóm 3: Bé ở nhà một mình, trời tối → cảm xúc sợ hãi.
- Trẻ đóng vai thể hiện cảm xúc, cô và cả lớp nhận xét.

3. Kết thúc – Củng cố

- Cô hỏi lại:

- Hôm nay con học được những cảm xúc gì?
- Khi con sợ, con sẽ làm gì? (Khuyến khích trả lời: nói với cô, với bố mẹ, không trốn một mình...)
- Nhận xét – khen trẻ.
- Cả lớp hát và thể hiện cảm xúc “vui” để kết thúc giờ học.*. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 14 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Khám phá cái mũi

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi, cấu tạo của cái mũi. Trẻ biết tác dụng của cái mũi quan trọng như thế nào đối với đời sống con người
- Rèn trẻ kỹ năng quan sát, tư duy, ghi nhớ chú ý có chủ định. Rèn trẻ phát âm to, biết trả lời đủ câu.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể, chăm sóc, vệ sinh mũi sạch sẽ. Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc các bài hát: “Cái mũi”, lọ nước hoa, đèn pin.
- Tranh về các giác quan (tai, mắt, mũi, miệng, tay)

III. Hoạt động:

***HD1: Tìm hiểu về cái mũi**

- Cô và trẻ hát cùng vận động trên nền nhạc bài "Cái mũi"
 - Chúng mình vừa được vui chơi với bộ phận nào của cơ thể?
 - Chúng mình có mấy cái mũi?
 - Mũi dùng để làm gì?
 - Chúng mình phải chăm sóc, vệ sinh mũi ntn?
 - Cô GD trẻ: Luôn giữ gìn vệ sinh cho mũi luôn sạch sẽ cũng như các bộ phận khác trên cơ thể
 - Cho vừa đi vừa hát "Cái mũi" - ngồi theo đội hình vòng tròn
 - Chúng mình quay mặt vào bạn cùng quan sát mũi của bạn nào!
 - Mỗi người có mấy cái mũi? Mũi gồm có những gì? (Lỗ mũi, cánh mũi, sống mũi)
 - Cho trẻ quan sát tranh. Cô có hình ảnh gì đây?
 - Trong lỗ mũi chúng mình có gì?
 - Cho trẻ dùng đèn pin soi vào lỗ mũi. Trong lỗ mũi có gì? Lông mao có tác dụng gì?
 - Cô khái quát: Lông mao có tác dụng chắn bụi, khi chúng mình thở không có bụi bay vào trong mũi.
 - Mũi có tác dụng gì đối với cơ thể chúng mình?
 - Cho trẻ đặt nhẹ 2 đầu ngón tay vào bên ngoài hai bên lỗ mũi và chúng mình thở mạnh. Chúng mình thấy 2 lỗ mũi thế nào?
 - Cho trẻ đặt 1 ngón tay vào gần 2 lỗ mũi và thở mạnh. Chúng mình thấy có cảm giác gì?
 - Tại sao chúng mình thấy mũi lại có không khí bay ra? (Đó chính là hơi thở của chúng mình).
 - Cho trẻ bịt một lỗ mũi vào. Khi bịt một lỗ mũi vào các con cảm thấy thế nào?
 - Chúng mình hãy ngậm miệng và bịt 2 lỗ mũi lại. Con cảm thấy thế nào?
 - Cho trẻ bỏ tay ra. Khi bỏ tay ra chúng mình cảm thấy thế nào?
 - * Chơi “Trời tối, trời sáng” - Cô xịt nước hoa
 - Chúng mình thấy có gì lạ? Cho trẻ đoán xem đó là mùi thơm của gì?
 - Bộ phận nào trên cơ thể giúp con ngửi thấy mùi thơm của nước hoa?
 - Cho trẻ bịt một lỗ mũi lại xem có ngửi được không? Bịt cả hai lỗ mũi có ngửi được không?
- > Mũi giúp chúng mình thở và ngửi.

- Mũi được gọi là giác quan gì? Cho trẻ chỉ vào mũi và nói khứu giác
- > Mũi gọi là giác quan khứu giác, là 1 trong 5 giác quan quan trọng của con người
- Nếu thiếu mũi thì điều gì sẽ xảy ra với chúng mình? (Nếu thiếu mũi chúng mình sẽ không thể thở và ngửi được thì chúng mình không thể sống được)
- * Mũi thường mắc những bệnh gì? Khi nào chúng mình hay bị chảy nước mũi?
- Khi bị chảy nước mũi các con phải làm gì?
- Chúng mình phải làm gì để bảo vệ chiếc mũi xinh của chúng mình?
- GD trẻ không cho tay bẩn vào mũi, không cho hạt hạt hay các vật sắc nhọn vào mũi, đeo khẩu trang khi ra đường, thường xuyên vệ sinh mũi.
- Ngoài mũi ra cơ thể chúng mình còn có những giác quan nào?
- * **HD2: Trò chơi củng cố**
- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Tìm đúng nhà theo yêu cầu của cô”
- + Cách chơi: Cô có nhiều hình ảnh về các giác quan trên cơ thể, trẻ vừa đi vừa hát và khi có hiệu lệnh trẻ về đúng giác quan theo yêu cầu của cô.
- Trẻ chơi: Cô bao quát, động viên trẻ.
- Kết thúc.
- *. **Đánh giá trẻ hàng ngày**
- 1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 15 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

VĐT: Đan chiếu tặng bạn búp bê (*Tại phòng thể chất*)

I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết dùng các ngón tay để đan nan vải: đan nóng 1, khi đan phải dồn nan khít với nhau...Trẻ biết sử dụng các cử động khéo léo của các ngón tay và bàn tay để đan tạo nên sản phẩm.
- Rèn kỹ năng phối hợp các ngón tay để đan, dồn nan cho khít làm chiếu. Rèn kỹ năng đan vải (đan nóng 1), kỹ năng phối hợp giữa mắt và tay.
- Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận. Ý thức kỷ luật trong giờ học, ý thức giữ gìn đôi tay sạch sẽ.

II. Chuẩn bị:

- Phòng thể chất sạch sẽ gọn gàng
- Mẫu tấm đan nong một bằng giấy thủ công dày có kích thước đủ lớn để học sinh quan sát được các nan dọc, nan ngang khác màu nhau...
- Tranh qui trình đan nong một. Các nan đan mẫu 3 màu khác nhau
- 1 bộ nan, các thanh than bằng nhau, nhiều màu
- 3 bộ nan to. Mỗi trẻ 1 bộ nan

III. Tổ chức

* HĐ1: Ổn định

- Cô và trẻ hát và vận động bài "Năm ngón tay ngoan"
- + Chúng mình vừa vận động bài gì? Có vui không?
- + Đôi bàn tay ngoài mùa ra còn làm được những gì?
- + Đây là gì? (Cô giơ bộ nan)

+ Chúng mình có thể làm gì với bộ nan này?

-> Cô tạo tình huống xuất hiện chiếc chiếu được đan bằng nan giấy.

- Cô có gì đây? Chiếu được làm bằng gì?

*** HD2: Bé khéo tay:**

- Cô giới thiệu tấm đan và hỏi trẻ:

+ Cô có gì đây? Tấm đan có màu gì?

+ Cô đan như thế nào?

- Cô cho trẻ nhận xét tấm đan - Cô khái quát lại

- Cô đan mẫu lần 1.

- Lần 2 cô vừa đan vừa hướng dẫn cách đan: Các nan dọc cô đánh số 1 - 10. Cô lấy 1 thanh nan. Lần thứ 1: cô nhắc thanh số 1 đặt thanh nan ngang vào sau đó đè thanh số 2 nhắc thanh số 3 đè thanh số 4 nhắc thanh số 5... cho đến hết, sau đó đẩy các nan lại cho khít nhau, lần thứ 2: cô làm ngược lại với lần thứ nhất cô đè thanh số 1 nhắc thanh số 2 và đè thanh số 3 nhắc thanh số 4...đan cho đến hết, lần thứ 3 lặp lại như lần 1. thanh số 1 đè thanh số 2 ...thực hiện cho đến hết phần nan. Mỗi lần đan xong, dồn các nan cho khít nhau, để tấm nan được phẳng, chắc chắn, để tấm nan thêm đẹp cô chọn 2 màu khác nhau

- Cô hỏi lại trẻ hôm nay chúng mình học làm gì?

***HD3: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ về 3 nhóm thực hiện. (Cô bao quát trẻ, động viên và giúp đỡ trẻ khi cần thiết).

- Cô nhận xét trẻ đan

- Cho trẻ mang sản phẩm đi tặng bạn búp bê.

- Kết thúc.

***. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 16 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ DẠY KNCH: Cái mũi

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và hiểu nội dung bài hát. Trẻ thuộc lời bài hát và hát đúng giai điệu bài hát
- Rèn kỹ năng ca hát cho trẻ. Trẻ hát to, rõ lời, đúng giai điệu, thể hiện tình cảm khi hát.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “ Cái mũi, năm ngón tay ngoan”, Mũ chóp,...

III. Hoạt động:

***HD1: TCAN: “Hãy bắt chước giống cô ”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi

- Cô hướng dẫn cách chơi: Yêu cầu trẻ đội mũ chóp kín, hãy lắng nghe âm thanh cô phát ra. Cô hướng dẫn trẻ đó là âm thanh gì. Sau đó yêu cầu trẻ bắt chước âm thanh đó. Khi trẻ đã quen dần với trò chơi, bạn hãy cho trẻ nghe các cuộn băng video về các loại âm thanh khác nhau và yêu cầu trẻ đoán xem đó là âm thanh gì và hãy bắt chước âm thanh đó.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.(sau mỗi lần chơi cô động viên khuyến khích trẻ)

***HD2: Dạy KNCH “Cái mũi”**

- Cô giới thiệu tên bài hát.

- Hát lần 1 có nhạc

- Giảng nội dung bài hát: Mỗi chúng ta đều có một chiếc mũi và chiếc mũi đó dùng để hít thở và ngửi hương thơm khi có gió mang đến.

- Cô hát lần 2 không nhạc

- Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần không nhạc

- Cả lớp hát 2 lần có nhạc

- Tổ, nhóm, cá nhân hát luân phiên (Cô chú ý sửa sai, cho trẻ)

- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo phách - Cả lớp hát và vận động cùng cô 2-3 lần

- Hỏi trẻ tên bài hát? Tác giả?

- Cả lớp hát lại bài hát 2 lần.

***HD3: Nghe hát “ Năm ngón tay ngoan”**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả

- Cô hát lần 1. Nói nội dung bài hát: Bài hát nói về năm ngón tay được ví như 5 anh em trong một gia đình, rất yêu thương và đoàn kết và làm nhiều việc tốt giúp mọi người.

- Cô hát lần 2 kết hợp minh họa - trẻ hưởng ứng cùng cô

***. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 17 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Tên hoạt động : Làm cái mũ (EDP)

1. Các lĩnh vực hướng tới

S: Khoa học: - Cấu tạo, công dụng, chất liệu của cái mũ

T: Công nghệ: - Sử dụng công cụ phù hợp: kéo, dây buộc, bút dạ, thước,

E: Kỹ thuật: - Thiết kế, quy trình tạo ra cái mũ từ các nguyên vật liệu. Kỹ năng cắt, vẽ, dán, đo

A: Nghệ thuật : - Trang trí cái mũ: vẽ, cắt, dán, trang trí các chi tiết.

M: Toán học: - Hình dạng, số lượng, sắp xếp theo quy tắc.

Ngôn ngữ: - Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về sản phẩm tạo ra, khả năng truy vấn phản biện.

TC-KNXH: Sẻ chia hợp tác, hợp tác theo nhóm, kỹ năng sáng tạo, tư duy.

2. Các nguyên vật liệu

- **Nguyên liệu:** Bìa màu A4, bìa cát tông, hộp bánh, đĩa dùng 1 lần, giấy màu, xốp màu.

- **Đồ dùng:**

+ Bút dạ, kéo, băng dính, keo, băng, phấn....

+ Giá vẽ, dây buộc, dây ru băng, thước kẻ, hình vuông, chữ nhật có số đo cụ thể, rô dựng nguyên vật liệu

3. Quy trình thiết kế kỹ thuật

*Tạo tình huống

- Cô muốn làm chiếc mũ để đội cho không bị nắng.

* Hỏi

- Các con biết gì về chiếc mũ nhỉ? + Chiếc mũ có hình dạng gì?
- + Mũ thường được dùng để làm gì?
- + Những nguyên liệu nào có thể tạo thành chiếc mũ?
- Cô cho trẻ quan sát mũ thật để khẳng định lại những gì trẻ chia sẻ.
- Cho trẻ quan sát- Trò chuyện NVL để làm chiếc mũ.
- *Yêu cầu chiếc mũ tạo ra chắc chắn, trên mũ có quai, và trang trí đẹp.*

*Tưởng tượng

=>Chúng mình đã tìm hiểu về chiếc mũ và nguyên vật liệu có thể dùng để làm chiếc mũ

- Chiếc mũ của con định làm như thế nào?
- + Có những phần nào?
- + Con trang trí như thế nào?
- + Con dùng những nguyên liệu gì?

* Lên kế hoạch

- + Để gắn kết các nguyên liệu tạo thành cái mũ chúng mình làm như thế nào?
- Trẻ chia về các nhóm.
- Trẻ về nhóm (nhóm trưởng đi lấy bảng ghi thiết kế) cùng nhau trao đổi, thảo luận lên thiết kế (trẻ vẽ, tô màu,). Dự kiến các bước thực hiện: Trẻ tự thảo luận cùng nhau thống nhất các bước thực hiện.
- Trẻ đi lấy rõ đồ dùng về nhóm và phân công công việc sau đó lựa chọn các nguyên liệu theo bản thiết kế của mình.

Bản thiết kế gợi ý(Tùy vào các nhóm sẽ tạo ra chiếc mũ theo ý tưởng của trẻ)

* Thực hiện

- Trẻ cùng nhau chế tạo sản phẩm (Cô gợi mở các nhóm phân công nhiệm vụ cho từng thành viên: bạn đo thân mũ vành mũ, vẽ, cắt, dán..., chuẩn bị các chi tiết trang trí...)
- Cô quan sát, bao quát hỗ trợ khi cần thiết
- Trong quá trình trẻ thực hiện, giáo viên nhắc trẻ có thử nghiệm, điều chỉnh cho phù hợp tiêu chí.
- **Sau khi các nhóm đã làm chiếc mũ, chia sẻ sản phẩm**
- + Các nhóm chia sẻ về tên sản phẩm (Sản phẩm của con là gì?)
- + Nhóm con dùng những nguyên liệu gì để tạo ra chiếc mũ?

- + Các con làm như thế nào để tạo được cái chiếc mũ?
- + Con trang trí như thế nào?
- + Được sử dụng như thế nào?
- Nhóm con đã làm đúng theo như bản thiết kế chưa? Có bạn nào muốn đặt câu hỏi cho nhóm của bạn không?

*** Cải tiến**

- Sản phẩm của nhóm con có đạt được các tiêu chí chưa.
- Con có muốn thay đổi điều gì không? Nếu được làm lại con sẽ làm như thế nào?
- Cô chốt lại: Buổi học sau chúng ta sẽ cải tiến cái chiếc mũ theo ý tưởng và mong muốn của các con nhé.

***. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “MỘT SỐ MÓN ĂN TỐT CHO SỨC KHỎE CỦA BÉ”

Thời gian thực hiện (Từ 20/10 đến 24/10/2025)

Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Hạnh

Thứ hai, ngày 20 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Truyện: Gấu con bị sâu răng

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết tên truyện, hiểu nội dung, nhớ được tên các nhân vật trong truyện và nhớ trình tự diễn biến câu chuyện "
- Rèn luyện khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, phát âm chính xác, trả lời câu hỏi theo nội dung truyện một cách rõ ràng, đủ ý.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh răng miệng để cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Video truyện “Gấu con bị đau răng”
- Bản nhạc “ Tí sún”, rối dẹt.

III. Hoạt động:

*** HD1: Kể chuyện: Gấu con bị sâu răng**

- Trẻ cùng cô hát và vận động bài: “Tí sún”
- Chúng mình vừa hát bài hát về ai?
- Bạn Tí sún trong bài hát như thế nào?
- + Hỏi trẻ mỗi sáng thức dậy các con thường làm gì?
- + Con đánh răng vào những lúc nào?
- + Tại sao chúng mình phải đánh răng? Nếu không đánh răng điều gì sẽ xảy ra?
- Cho trẻ làm thao tác đánh răng trên không.
- Cô dẫn dắt giới thiệu truyện
- Cô kể cho trẻ nghe diễn cảm lần 1.
- Cô giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn gấu con vì lười đánh răng nên đã bị đau răng và nhờ nghe lời bác sĩ mà gấu con đã hết bị đau răng và lại còn có một hàm răng chắc khỏe, sáng bóng nữa.
- Cô kể lần 2 kết hợp rối dẹt.

*** HD2: Đàm thoại**

- Câu chuyện cô vừa kể có tên là gì? Trong truyện có những ai?
- Trong ngày sinh nhật của gấu con, các bạn đã tặng Gấu con những món quà gì?
- Những món quà đó là món ăn yêu thích của ai?
- Điều gì đã xảy ra với Gấu con sau buổi sinh nhật?
- Vì sao Gấu con lại bị đau răng? Những chú sâu răng đã làm gì với răng của gấu con?
- Mẹ của Gấu con đã phải làm gì? Bác sĩ bảo Gấu con bị làm sao?
- Sau đó Bác sĩ đã bảo Gấu con làm gì để không bị sâu răng?
- Vì sao sau này Gấu con có được hàm răng đẹp và chắc khỏe?
- Các chú sâu răng bây giờ còn ở trong miệng của Gấu con không? Vì sao sâu răng không còn ở trong miệng của Gấu con nữa?
- Để có hàm răng đẹp, chắc khỏe các con phải làm gì?

- Cô giáo dạy trẻ: Hãy học hỏi bạn Gấu con chăm chỉ giữ gìn vệ sinh răng miệng thật sạch sẽ, nhớ đánh răng ngày 2 lần vào buổi tối trước khi đi ngủ và buổi sáng sau khi ngủ dậy. Các con cũng không nên ăn quá nhiều bánh kẹo mà hãy ăn nhiều thịt, cá, trứng, sữa, và rau quả tươi để có một cơ thể khỏe mạnh và hàm răng chắc khỏe, trắng bóng.

- Cho trẻ xem video truyện - Kết thúc.

***. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 21 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ và của người khác

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được tay phải, tay trái, phía phải, phía trái của bản thân trẻ và người khác . Trẻ nhận biết được các đồ vật xung quanh ở phía nào của mình, của bạn.
- Rèn kỹ năng quan sát, phân biệt, nhận biết cho trẻ.
- Hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ một đồ chơi cầm tay. Các đồ dùng để xung quanh lớp. Một chiếc khăn tay.
- Một số đồ chơi đặt xung quanh lớp. Nhạc bài hát “Tay thơm, tay ngoan”

III. Hoạt động:

***HD1: Ôn tập nhận biết tay phải, tay trái của bản thân**

- Cho trẻ hát “Tay thơm, tay ngoan”
- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát.
- + Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh”
- Cô nói “tay phải”, trẻ nói “Tay cầm thìa”, “Cầm bút”, “Cầm bàn chải đánh răng” và giơ tay theo hiệu lệnh.
- Cô nói “Tay trái” trẻ nói “Tay cầm bát”, “giữ vở” “cầm cốc”...
- Và ngược lại cô nói “Tay trái” trẻ nói “Cầm bát”...

***HD2: Xác định phía phải, phía trái của bản thân và của bạn**

- Cho trẻ xác định (tai, chân, mắt) trên cơ thể cùng phía với tay phải, tay trái của trẻ, bằng cách chơi trò chơi:
- Cô và các con cùng làm các chú thỏ (Cô và trẻ để tay cạnh tai giả làm tai thỏ) sau đó vừa nói vừa làm động tác sau:

- + Dậm chân phải, Dậm chân trái.
- + Vẫy tay phải – vẫy tay trái
- + Bịt mắt phải – Bịt mắt trái
- + Nghiêng người sang phải – sang trái
- + Quay đầu sang phải – sang trái

Cho trẻ đi lấy đồ chơi và đi về đội hình 3 hàng

- Các con hãy cầm đồ chơi bằng tay phải giơ lên. Cho trẻ đặt đồ chơi xuống cạnh mình

+ Đồ chơi ở phía tay nào của con? Đồ chơi ở phía nào của con?

- Các con cầm đồ chơi bằng tay trái giơ lên (làm tương tự như tay phải)

* Cho trẻ xác định phía phải phía trái của bản thân trẻ so với bạn.

- Cho trẻ đặt tay phải lên vai bạn ngồi cạnh.

+ Bạn ngồi cạnh tay phải của con là bạn ở phía phải của con

+ Phía bên phải của con là cùng phía với tay phải của con.

- Cho trẻ đặt tay phải, tay trái lên vai bạn ngồi cạnh.

+ Cho trẻ quay đầu sang phía phải (phía trái) xem có đồ vật gì ở phía phải (phía trái)?

- Cô hỏi trẻ: + Cửa ra vào ở phía nào của con? Tương tự cô hỏi những đồ vật khác để trẻ trả lời.

***HD3: Luyện tập**

- TC1: Tai ai tinh

Cô cho trẻ bịt mắt lại, một bạn lên gõ xác xô, bạn bịt mắt sẽ đoán xem bạn vừa gõ xác xô theo hướng nào của mình.

- TC2: Đội nào giỏi hơn

+ Cách chơi: Hai đội chơi xếp hàng ngang khoác tay lên vai nhau, làm theo hiệu lệnh: Sóng đổ bên phải, sóng đổ bên trái, dồn hàng sang phải- trái.

+ Trẻ chơi: Cô bao quát, động viên trẻ

- Kết thúc

***. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 22 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

VĐCB: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn(Tại phòng thể chất)

I. Mục đích - yêu cầu.

- Dạy trẻ biết đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn, khi đi đầu không cúi, bàn chân luôn bước trên đường kẻ và giữ được thăng bằng cơ thể khi đi.

- Rèn sự khéo léo, khả năng giữ thăng bằng và sự phối hợp nhịp nhàng giữa chân và mắt. Phát triển cơ chân cho trẻ.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ tính kỷ luật trật tự trong giờ học.

II. Chuẩn bị:

- Phòng thể chất sạch sẽ thoáng mát, 2 đường kẻ thẳng, xắc xô, loa

- Nhạc bài hát “Khám tay”.

III. Hoạt động.

***HD1: Khởi động**

- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề

- Hỏi trẻ muốn cơ thể khỏe mạnh chúng mình cần làm gì? - Cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi sau đó về 4 hàng.

***HD2: Trọng động**

+ BTPTC: Trẻ tập kết hợp với bài hát “Khám tay”.

- Tay: Hai tay đưa ngang, lên cao

- Chân : Ngồi Khuyu gối.

- Bụng: Đứng cúi người về phía trước

- Bật: Bật tiến về phía trước

- ĐTNM: ĐT Chân.

+ VĐCB: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn

- Đội hình: 2 hàng ngang quay mặt vào nhau

- Cô giới thiệu vạch kẻ - Hỏi trẻ chơi gì? Chơi ntn?

- Thống nhất tên VĐ - Mời 1 trẻ lên tập

- Cô làm mẫu lần 1

- Cô làm mẫu lần 2 và phân tích động tác: TTCB: Cô bước vào vạch xuất phát hai tay chống hông, khi nghe hiệu lệnh bắt đầu, cô thực hiện đi trên vạch kẻ thẳng, khi đi bàn chân luôn bước đúng trên đường kẻ, đầu không cúi và giữ được thăng bằng, đi hết đường thì quay lại đi trở về vị trí ban đầu, sau đó về cuối hàng đứng.

- Mời trẻ 2 đội lên VĐ (Cô sửa sai, khuyến khích trẻ)

- Lần 2 cho 2 đội thi đua.

- Cùng cổ: Hỏi trẻ tên vận động - Mời 1 - 2 trẻ lên VĐ.

* TCVD: Bịt mắt bắt dê

- Cô giới thiệu TC - hỏi trẻ chơi gì ntn?
- Cô khái quát lại cách chơi: Chọn hai trẻ vào chơi, một trẻ làm dê, một trẻ đi bắt dê. Cả hai cùng đứng trong vòng tròn và bịt mắt, đứng quay lưng vào nhau. Sau đó nghe theo hiệu lệnh người làm dê vừa di chuyển vừa kêu “be be” để người bắt dê định hình phương hướng và đuổi bắt. Những trẻ đứng xung quanh hò reo tạo không khí sôi động. Trẻ săn bắt được dê thì dê được thay chỗ làm người săn và một người khác ở hàng rào vào làm dê, người săn thắng cuộc trở lại làm hàng rào.
- Luật chơi: Người chơi chỉ được cổ vũ, không được nhắc hoặc mách cho bạn đi bắt dê
- + Không được đi ra khỏi vòng tròn
- + Nếu trong một thời gian quy định mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng và thay người khác vào chơi
- Trẻ chơi 2- 3 lần: Cô động viên, khích lệ trẻ chơi.

****HD3: Hồi tĩnh***

Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 23 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Dạy KNCH: Khám tay

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời và hát đúng giai điệu bài hát
- Rèn kỹ năng hát to, rõ ràng không ngọng. Cảm nhận được giai điệu của bài hát và hát nhịp nhàng theo lời bài hát.
- Giáo dục trẻ biết vệ sinh cá nhân sạch sẽ. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát “Khám tay”, “Bé khỏe bé ngoan”.

III. Hoạt động:

***HD1: Trò chơi âm nhạc: “Tiếng hát ở đâu”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi.
- Cô khái quát lại: Cô mời một trẻ đứng giữa lớp, đội mũ che kín mắt. Một hoặc 2 trẻ được chỉ định hát. Trẻ đứng ở giữa lớp bị bịt mắt không nhìn thấy bạn hát nhưng nghe và chỉ về hướng có tiếng hát và nói tên người hát, nếu nói đúng thì cả lớp vỗ tay, nếu nói sai thì sẽ nhảy lò cò, hoặc phải hát 1 bài.
- Trẻ chơi 3 – 4 lần: Cô bao quát, động viên trẻ.

***HD2: Dạy hát “Khám tay”**

- Cô giới thiệu bài hát “Khám tay” – Đào Việt Hưng
- Cô hát lần 1 – giảng nội dung: Bài hát nhắc nhở chúng mình phải giữ gìn vệ sinh đôi bàn tay sạch sẽ.
- Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc.
- Trẻ hát cùng cô 2- 3 lần (cô chú ý quan sát, động viên và sửa sai cho trẻ)
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân.
- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả - Cho trẻ hát 1-2 lần.
- Cô giới thiệu vận động VTTN – cho trẻ hát và vận động 1, 2 lần

*** HD3: Nghe hát: “Bé khỏe bé ngoan”**

- Cô giới thiệu bài hát “Bé khỏe bé ngoan” – Nguyễn Văn Hiền

- Cô hát lần 1 giảng nội dung: Các con ạ, hàng ngày chúng mình đến trường học tập và vui chơi. Các cô dạy chúng mình học, yêu thương, quan tâm, chăm sóc chúng mình nữa đây. Vì vậy các con phải ngoan ngoãn, ăn ngoan, ngủ ngoan, nghe lời các cô.
- Lần 2 kết hợp minh họa động tác – khuyến khích trẻ hưởng ứng theo cô.

- Kết thúc

***. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 24 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Nặn vòng tặng bạn (ĐT)

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết nặn được những chiếc vòng màu xinh đẹp tặng bạn. Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học để nặn được những chiếc vòng tay.
- Rèn kỹ năng lăn dọc, uốn cong, miết đất,...để tạo ra sản phẩm có màu sắc đẹp.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Đất nặn, bảng con, khăn lau đủ cho trẻ. Thước chỉ.
- Búp bê bằng nhựa, vật mẫu của cô.

III. Hoạt động:

***HD1: Quan sát vật thật và vật mẫu của cô.**

- Cô cho trẻ hát bài “Chúc mừng sinh nhật”
- Các con vừa hát bài hát gì?
- Sắp đến sinh nhật bạn búp bê rồi chúng mình muốn làm gì tặng sinh nhật bạn nào?
- Dẫn dắt cho trẻ quan sát mẫu nặn của cô.

*** Quan sát các mẫu vòng:**

- Những chiếc vòng này như thế nào?
- Cô nặn ntn?
- Cô dùng màu gì để nặn? - Cô hỏi lại 2-3 trẻ về cách nặn
- Cô hỏi ý tưởng của nhiều trẻ: Con thích nặn vòng như thế nào?
- Để nặn được nhiều vòng đẹp chúng mình cần làm như thế nào?(hỏi nhiều ý tưởng của trẻ)
- À còn bạn nào có ý tưởng khác nào. Cô thấy các ý tưởng và cách nặn vòng của các bạn rất hay đây.

Cô khái quát lại ý tưởng của trẻ: Đầu tiên để nặn được những chiếc vòng các con chọn đất nặn và chia đất sao cho hợp lý. Chúng mình lấy một lượng đất nặn vừa đủ lăn dài cho đất dài ra để làm vòng sau khi nặn xong chúng mình miết hai đầu sao cho khéo để nối vào nhau làm thành chiếc vòng. Chúng mình chọn đất màu theo ý thích của chúng mình nhé. Sau khi nặn xong chúng mình để ra góc bảng rồi nặn tiếp những chiếc vòng nữa nào.

- Khi nặn xong các con lau tay vào đầu nhĩ(khăn cho sạch.)
- Cho trẻ mô phỏng các thao tác nặn trên không.
- Bây giờ con đã sẵn sàng nặn những chiếc vòng đẹp chưa?
- Mời trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện ý tưởng của mình

***HD2: Trẻ thực hiện.**

- Cô cho trẻ ngồi vào bàn cô đã chuẩn bị đất nặn, bảng con, khăn lau (trước khi ngồi vào bàn cô nhắc trẻ tư thế ngồi thẳng lưng)
- Trẻ nặn: Cô bao quát, gọi hỏi:
- Con đang nặn gì?
- Chọn đất màu gì?

- Nặn thế nào?
- Những trẻ yếu cô đến hướng dẫn, giúp trẻ tạo ra sản phẩm.
- *HĐ3: Nhận xét sản phẩm.**
- Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày
- Cho trẻ lên nhận xét: Con thích búp bê nào nhất? Vì sao con lại thích em búp bê này? Bạn đã nặn được em búp bê như thế nào?
- Cô nhận xét chung
- * Kết thúc: Cho trẻ hát bài “Em búp bê”
- *. Đánh giá trẻ hàng ngày**
- 1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

PHT PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN KÍ DUYỆT

NGƯỜI SOẠN